Đề thi Lịch sử giữa kì 2 lớp 11 năm 2022 - Đề số 1

Câu 1. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, những quốc gia đóng vai trò quyết định trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít là

A. Anh, Pháp, Mĩ.

B. Anh, Trung Quốc, Liên Xô.

C. Anh, Pháp, Trung Quốc.

D. Liên Xô, Mĩ, Anh.

Câu 2. Ngày 4/5/1919, ở Trung Quốc diễn ra sự kiện gì?

A. Cuộc biểu tình của 3000 học sinh, sinh viên yêu nước Bắc Kinh tại Quảng trường Thiên An Môn.

B. Nhật Bản phát động cuộc chiến tranh xâm lược vùng Đông Bắc Trung Quốc.

C. Viên Thế Khải tuyên thệ nhậm chức Đại Tổng thống Trung Hoa Dân quốc.

D. Trung Quốc Đồng minh hội phát động cuộc khởi nghĩa Vũ Xương.

Câu 3. Sau khi xé bỏ Hòa ước Vécxai, nước Đức phát xít hướng tới mục tiêu

A. chuẩn bị xâm lược các nước Tây Âu.

B. chuẩn bị lực lượng tấn công Liên Xô.

C. thành lập một nước "Đại Đức".

D. thôn tính vùng Xuy-đét của Tiệp Khắc.

Câu 4. Sự kiện nào đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc của giai cấp vô sản Trung Quốc?

A. Trung Quốc Đồng minh hội được thành lập.

B. Đảng Cộng sản Trung Quốc được thành lập.

C. Quốc Dân đảng được thành lập.

D. Đảng Nhân quyền Trung Hoa được thành lập.

Câu 5. Đặc điểm lớn nhất của phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là

A. xuất hiện xu hướng vô sản.

B. xuất hiện xu hướng cải cách đất nước.

C. xu hướng tư sản chiếm ưu thế tuyệt đối.

D. tồn tại song song hai xu hướng tư sản, vô sản.

Câu 6. Nội dung nào không phản ánh đúng nguyên nhân khiến Nhật Bản chấp nhận đầu hàng quân Đồng minh không điều kiện (15/8/1945)?

A. Thất bại của phát xít Đức, Italia khiến quân phiệt Nhật Bản mất chỗ dựa.

B. Phong trào đấu tranh đòi chấm dứt chiến tranh của nhân dân Nhật Bản dâng cao.

C. Liên Xô ném bom nguyên tử xuống hai thành phố Hirosima và Nagasaki của Nhật Bản.

D. Phong trào đấu tranh chống Nhật của nhân dân các nước thuộc địa diễn ra mạnh mẽ.

Câu 7. Sự phát triển của phong trào công nhân ở Ấn Độ trong những năm 1918 - 1925 đã dẫn tới sự ra đời của

A. Đảng Quốc đại.

B. Đảng Cộng sản Ấn Độ.

C. Đảng Đại hội dân tộc.

D. Đảng Đoàn kết dân tộc.

Câu 8. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự bùng nổ của Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

A. Thái độ thù ghét chủ nghĩa cộng sản của các nước đế quốc.

B. Thái độ thỏa hiệp, nhượng bộ chủ nghĩa phát xít của các nước Anh, Pháp, Mĩ.

C. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thị trường, thuộc địa.

D. Tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 - 1933).

Câu 9. Phong trào Ngũ tứ mở đầu cho cao trào cách mạng ở Trung Quốc chống lại các thế lực

A. đế quốc và phong kiến.

B. đế quốc và tư sản mại bản.

C. tư sản và phong kiến.

D. tư sản, phong kiến và đế quốc.

Câu 10. Trong nửa đầu thập niên 30 thế kỉ XX, sự kiện đánh dấu phong trào cách mạng Lào và Campuchia chuyển sang một thời kì mới là

A. Đảng Cộng sản Đông Dương ra đời.

B. Đảng Nhân dân Cách mạng Lào thành lập.

C. Đảng Nhân dân Cách mạng Campuchia thành lập.

D. Chính quyền Xô viết được thành lập ở Nghệ An, Hà Tĩnh (Việt Nam).

Câu 11. Trong phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Ấn Độ (1918 - 1922), chủ trương và phương pháp đấu tranh của M.Gan-đi là

A. tiến hành cuộc vận động cải cách duy tân.

B. vận động quần chúng khởi nghĩa vũ trang giành độc lập.

C. kết hợp giữa bạo động và cải cách.

D. bất bạo động và bất hợp tác với thực dân Anh.

Câu 12. Chiến thắng nào của Hồng quân Liên Xô đã tạo nên bước ngoặt của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Chiến thắng Mát-xcơ-va (12/1941).

B. Chiến thắng Xta-lin-grat (2/1943).

C. Chiến thắng Béc-lin (4/1945).

D. Chiến thắng tại Cuốc-xcơ (8/1943).

Câu 13. Ở Trung Quốc, phong trào Ngũ tứ bùng nổ nhằm

A. chống lại triều đình phong kiến Mãn Thanh.

B. chống đế quốc và phong kiến Mãn Thanh.

C. đòi quyền lợi cho giai cấp tư sản Trung Quốc.

D. phản đối âm mưu xâu xé Trung Quốc của các nước đế quốc.

Câu 14. Tính chất của Chiến tranh thế giới thứ nhất có điểm gì khác biệt so với Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Cuộc chiến tranh mang tính chất phi nghĩa ở cả hai bên tham chiến.

B. Từ tính chất phi nghĩa chuyển sang chính nghĩa sau sự tham chiến của Mĩ.

C. Mang tính chất chính nghĩa, chống lại chủ nghĩa phát xít, bảo vệ hòa bình thế giới.

D. Tính chất phi nghĩa thuộc về phe Liên minh; tính chất chính nghĩa thuộc về phe Hiệp ước.

Câu 15. Lãnh đạo phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc của nhân dân Ấn Độ trong những năm 1918 - 1929 là

A. Đảng Quốc đại.

B. Đảng Cộng sản.

C. Đảng Dân chủ.

D. Đảng Đại hội dân tộc.

Câu 16. Văn kiện quốc tế nào đã đánh dấu sự hình thành của Mặt trận Đồng minh chống phát xít?

A. "Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền".

B. "Hiến chương Liên hợp quốc".

C. "Tuyên ngôn Liên hợp quốc".

D. "Tuyên ngôn Nhân quyền Quốc tế".

Câu 17. Nét mới trong phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Ấn Độ trong những năm 1918 - 1929 là

A. hình thức đấu tranh phong phú quyết liệt.

B. tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.

C. Đảng Cộng sản Ấn Độ lãnh đạo giai cấp công nhân bước lên vũ đài chính trị.

D. giai cấp tư sản Ấn Độ thông qua Đảng Quốc đại nắm độc quyền lãnh đạo phong trào.

Câu 18. Sự kiện nào đánh dấu Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc trên phạm vi toàn thế giới?

A. Đức kí văn bản đầu hàng không điều kiện.

B. Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống hai thành phố của Nhật Bản.

C. Nhật Bản tuyên bố đầu hàng không điều kiện.

D. Liên Xô đánh bại đạo quân chủ lực của Nhật Bản ở Đông Bắc Trung Quốc.

Câu 19. Phong trào Ngũ tứ ở Trung Quốc (1919) mang tính chất của một cuộc

A. cách mạng xã hội chủ nghĩa.

B. cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.

C. đấu tranh giải phóng dân tộc.

D. cách mạng dân chủ tư sản kiểu cũ.

Câu 20. Điểm tương đồng về nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự bùng nổ của hai cuộc chiến tranh thế giới là gì?

A. Tư tưởng thù ghét chủ nghĩa cộng sản của các nước Mĩ, Anh, Pháp.

B. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thị trường, thuộc địa.

C. Mâu thuẫn giữa nhân dân các nước thuộc địa với các nước đế quốc, thực dân.

D. Lực lượng phát xít thắng thế và lên cầm quyền ở một số nước Âu – Mĩ.

Câu 21. Cuộc khởi nghĩa lớn nhất và kéo dài nhất của nhân dân Campuchia chống lại ách cai trị của thực dân Pháp ở cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là

A. khởi nghĩa của A-cha Xoa.

B. khởi nghĩa của Hoàng thân Si-vô-tha.

C. khởi nghĩa của Pha-ca-đuốc.

D. khởi nghĩa của Ong kẹo và Com-ma-đam.

Câu 22. Tư tưởng đấu tranh hòa bình, bất bạo động của M.Gan-đi được các tầng lớp nhân dân Ấn Độ hưởng ứng vì

A. nhân dân Ấn Độ sợ bị tổn thất hi sinh.

B. phù hợp với đặc điểm dân tộc và tôn giáo của Ấn Độ.

C. dễ dàng được thực hiện ở mọi lúc, mọi nơi.

D. nhân dân Ấn Độ không có kinh nghiệm đấu tranh vũ trang.

Câu 23. Mục tiêu lớn nhất của cách mạng ở các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) là

A. độc lập dân tộc.

B. cải cách dân chủ.

C. công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

D. bình quân địa quyền.

Câu 24. Trước khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ (tháng 9/1939), các nước đế quốc Anh, Pháp, thực hiện chính sách nhượng bộ phát xít nhằm

A. đẩy chiến tranh về phía Liên Xô.

B. chuẩn bị cho việc thành lập phe Đồng minh.

C. ngăn chặn Đức tấn công Ba Lan.

D. khuyến khích Nhật gây chiến tranh ở châu Á.

Câu 25. Yếu tố khách quan nào có tác động đến phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc của nhân dân các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Trật tự thế giới mới (hệ thống Vécxai – Oasinhtơn) được thiết lập.

B. Chính sách khai thác và bóc lột thuộc địa của thực dân phương Tây.

C. Sự bùng nổ của cao trào cách mạng ở các nước tư bản châu Âu.

D. Cách mạng tháng Mười Nga thành công và cao trào cách mạng thế giới lên cao.

Câu 26. Ngày 1/7/1921, ở Trung Quốc diễn ra sự kiện gì?

A. Thành lập Trung Quốc Đồng minh hội.

B. Đảng Cộng sản Trung Quốc được thành lập.

C. Quốc Dân đảng được thành lập.

D. Đảng Nhân quyền Trung Hoa được thành lập.

Câu 27. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918), phong trào dân tộc tư sản ở các nước Đông Nam Á có những bước tiến bộ rõ rệt cùng với sự lớn mạnh của

A. giai cấp vô sản.

B. tầng lớp trí thức tiểu tư sản.

C. giai cấp nông dân.

D. giai cấp tư sản dân tộc.

Câu 28. Chủ nghĩa Mác – Lênin được truyền bá sâu rộng vào Trung Quốc kể từ sau

A. phong trào Ngũ tứ.

B. phong trào Nghĩa hòa đoàn.

C. cách mạng Tân Hợi.

D. phong trào Duy tân Mậu tuất.

Câu 29. Cuộc khởi nghĩa lớn nhất và kéo dài nhất của nhân dân Lào chống lại ách cai trị của thực dân Pháp ở cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là

A. khởi nghĩa của Chậu Pa-chay.

B. khởi nghĩa của nông dân huyện Rô-lê-phan.

C. khởi nghĩa của Hoàng thân Si-vô-tha.

D. khởi nghĩa của Ong Kẹo và Com-ma-đam.

Câu 30. Nội dung nào không phản ánh đúng ý nghĩa của phong trào Ngũ tứ (1919) đối với cách mạng Trung Quốc?

A. Mở đầu cao trào chống đế quốc và phong kiến ở Trung Quốc.

B. Giai cấp tư sản Trung Quốc bước lên vũ đài chính trị, trở thành một lực lượng cách mạng độc lập.

C. Chuyển cách mạng Trung Quốc từ cách mạng tư sản kiểu cũ sang cách mạng tư sản kiểu mới.

D. Tạo điều kiện cho việc truyền bá sâu rộng chủ nghĩa Mác – Lênin vào Trung Quốc.

Câu 31. Xu hướng cách mạng nào mới xuất hiện trong phong trào đấu tranh giành độc lập ở Đông Nam Á từ những năm 20 của thế kỉ XX?

A. Xu hướng tư sản.

B. Xu hướng vô sản.

C. Xu hướng cải cách.

D. Xu hướng bạo động.

Câu 32. Nội dung không phản ánh đúng nguyên nhân thất bại của phong trào yêu nước chống Pháp ở Lào và Campuchia trong những năm 1918 - 1939 là gì?

A. Các cuộc đấu tranh diễn ra lẻ tẻ, thiếu sự liên kết.

B. Không nhận được sự ủng hộ của quần chúng nhân dân.

C. Quân Pháp có ưu thế hơn về vũ khí, kĩ thuật, phương tiện chiến tranh.

D. Chưa có một tổ chức, lực lượng lãnh đạo đủ khả năng để đưa phong trào đi lên.

Câu 33. Nhân tố khách quan nào tác động đến sự bùng nổ của phong trào Ngũ tứ ở Trung Quốc (1919)?

A. Sự ra đời của Quốc tế Cộng sản (1919).

B. Thắng lợi của Cách mạng tháng Hai ở Nga (1917).

C. Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười ở Nga (1917).

D. Sự bùng nổ của cao trào cách mạng ở các nước tư bản châu Âu (1918).

Câu 34. Liên minh phát xít được hình thành trong những năm 30 của thế kỉ XX còn được gọi là

A. phe Liên minh.

B. phe Hiệp ước.

C. phe Trục.

D. phe Đồng minh.

Câu 35. Đánh giá nào đúng về mối quan hệ giữa cách mạng ba nước Đông Dương trong những năm 1918 – 1939?

A. Đoàn kết, gắn bó dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng Cộng sản Đông Dương.

B. Đấu tranh riêng lẻ trong phạm vi từng nước, không có sự thống nhất.

C. Có sự liên kết chặt chẽ với nhau về lực lượng cách mạng.

D. Có sự phối hợp ở một số phong trào đấu tranh.

Câu 36. Mục tiêu đấu tranh của giai cấp tư sản dân tộc ở các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là

A. đòi thi hành những cải cách dân chủ.

B. đòi tự do kinh doanh, tự chủ về chính trị.

C. đấu tranh đòi những quyền lợi kinh tế.

D. đòi được tham gia vào bộ máy nhà nước.

Câu 37. Khối Đồng minh chống phát xít được hình thành vào

A. đầu năm 1942.

B. cuối năm 1942.

C. đầu năm 1941.

D. đầu năm 1943.

Câu 38. Chiến tranh Thái Bình Dương bùng nổ sau sự kiện nào?

A. Nhật Bản tấn công hạm đội Mĩ tại Trân Châu cảng (12/1941).

B. Nhật Bản đem quân xâm lược các nước Đông Dương (9/1940).

C. Mĩ ném bom nguyên tử xuống hai thành phố Hirôsima và Nagasaki (8/1945).

D. Liên Xô tấn công đội quân Quan Đông của Nhật Bản đóng tại Mãn Châu (8/1945).

Câu 39. Nội dung nào dưới đây phản ánh không đúng về Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Chiến tranh kết thúc dẫn đến thay đổi căn bản tình hình thế giới.

B. Liên Xô giữ vai trò đặc biệt quan trọng đối với việc tiêu diệt phát xít.

C. Chiến tranh kết thúc mở ra thời kì phát triển mới của lịch sử thế giới.

D. Mĩ giữ vai trò lãnh đạo phe Đồng minh từ khi chiến tranh bùng nổ.

Câu 40. Nội dung nào không phản ánh đúng điểm tương đồng giữa hai cuộc chiến tranh thế giới?

A. Sau hai cuộc chiến tranh đều có một trật tự thế giới mới được thiết lập.

B. Chiến tranh kết thúc dẫn đến sự thay đổi căn bản tình hình thế giới.

C. Chiến tranh để lại những tổn thất nặng nề về sức người và sức của.

D. Sau khi chiến tranh kết thúc, trật tự thế giới "đa cực" được hình thành.

Đáp án đề thi Lịch sử lớp 11 giữa học kì 2 năm 2022 (Đề số 1)

1 – D	2 – A	3 – C	4 – B	5 – D	6 – C	7 – B	8 – C	9 – A	10 – A
11 – D	12 – B	13 – D	14 – A	15 – A	16 – C	17 – C	18 – C	19 – B	20 – B
21 – B	22 – B	23 – A	24 – A	25 – D	26 – B	27 – D	28 – A	29 – D	30 – B
31 – B	32 – B	33 – C	34 – C	35 – A	36 – B	37 – A	38 – A	39 – D	40 – D

Đề thi Sử giữa học kì 2 lớp 11 năm 2022 - Đề số 2

Câu 1. Chủ nghĩa Mác – Lênin được truyền bá sâu rộng vào Trung Quốc kể từ sau

A. phong trào Ngũ tứ.

B. phong trào Nghĩa hòa đoàn.

C. phong trào Duy tân Mậu tuất.

D. cách mạng Tân Hợi.

Câu 2. Sự phát triển của phong trào công nhân ở Ấn Độ trong những năm 1918 - 1925 đã dẫn tới sự ra đời của

A. Đảng Quốc đại.

B. Đảng Cộng sản Ấn Độ.

C. Đảng Đại hội dân tộc.

D. Đảng Đoàn kết dân tộc.

Câu 3. Cuộc khởi nghĩa lớn nhất và kéo dài nhất của nhân dân Lào chống lại ách cai trị của thực dân Pháp ở cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là

A. khởi nghĩa của Chậu-pa-chay.

B. khởi nghĩa của nông dân huyện Rô-lê-phan ở Công-pông Chơ-năng.

C. khởi nghĩa của Hoàng thân Si-vô-tha.

D. khởi nghĩa của Ong kẹo và Com-ma-đam.

Câu 4. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945), những quốc gia đóng vai trò quyết định trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít là

A. Anh, Pháp, Mĩ.

B. Anh, Trung Quốc, Liên Xô.

C. Anh, Pháp, Trung Quốc.

D. Liên Xô, Mĩ, Anh.

Câu 5. Lãnh đạo phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc của nhân dân Ấn Độ trong những năm 1918 - 1929 là

A. Đảng Quốc Đại.

B. Đảng Cộng sản Ấn Độ.

C. Đảng Đại hội dân tộc.

D. Đảng dân chủ.

Câu 6. Thuộc địa được coi là quan trọng và giàu có nhất trong hệ thống thuộc địa của Pháp là

A. ba nước Đông Dương.

B. miền Xích đạo châu Phi.

C. An-giê-ri.

D. Tuy-ni-di.

Câu 7. Phương pháp đấu tranh nào được Đảng Quốc đại, đứng đầu là M.Gan-đi áp dụng trong phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Ấn Độ (1918 – 1922)?

A. vận động quần chúng khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.

B. bất bạo động và bất hợp tác với chính quyền thực dân Anh.

C. tiến hành cuộc vận động cải cách duy tân.

D. kết hợp giữa bạo động và cải cách.

Câu 8. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918), phong trào dân tộc tư sản ở các nước Đông Nam Á có những bước tiến bộ rõ rệt cùng với sự lớn mạnh của

A. giai cấp vô sản.

B. tầng lớp trí thức tiểu tư sản.

C. giai cấp nông dân.

D. giai cấp tư sản dân tộc.

Câu 9. Ngày 1/7/1921, ở Trung Quốc diễn ra sự kiện gì

A. Trung Quốc Đồng minh hội được thành lập.

B. Đảng Cộng sản Trung Quốc ra đời.

C. Quốc Dân đảng được thành lập.

D. Đảng Nhân quyền Trung Hoa ra đời.

Câu 10. Mục tiêu đấu tranh của giai cấp tư sản dân tộc ở các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) là

A. đòi thi hành những cải cách dân chủ.

B. đòi tự do kinh doanh, tự chủ về chính trị.

C. đấu tranh đòi những quyền lợi kinh tế.

D. đòi được tham gia vào bộ máy nhà nước.

Câu 11. Văn kiện quốc tế nào đã đánh dấu sự hình thành của Mặt trận Đồng minh chống phát xít?

A. Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền.

B. Hiến chương Liên Hợp quốc.

C. Tuyên ngôn Liên Hợp quốc.

D. Tuyên ngôn Nhân quyền Quốc tế.

Câu 12. Phong trào Ngũ tứ mở đầu cho cao trào cách mạng ở Trung Quốc chống lại các thế lực

A. đế quốc và phong kiến.

B. đế quốc và tư sản mại bản.

C. tư sản và phong kiến.

D. tư sản, phong kiến và đế quốc.

Câu 13. Liên minh phát xít được hình thành trong những năm 30 của thế kỉ XX còn được gọi là

A. phe Liên minh.

B. phe Hiệp ước.

C. phe Trục.

D. phe Đồng minh.

Câu 14. Tháng 8/1939, để bảo vệ quyền lợi quốc gia trong tình thế bị cô lập, Liên Xô đã

A. kí với Đức bản "Hiệp ước Xô - Đức không xâm lược nhau".

B. đưa quân sang Tiệp Khắc, giúp Tiệp Khắc chống xâm lược.

C. viện trợ quân sự, giúp đỡ nhân dân Trung Quốc đánh bại quân xâm lược Nhật Bản.

D. thông qua Đạo luật Trung lập - không can thiệp vào các sự kiện bên ngoài lãnh thổ Liên Xô.

Câu 15. Đặc điểm lớn nhất của phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở các nước Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ nhất là

A. xuất hiện xu hướng vô sản.

B. xuất hiện xu hướng cải cách, duy tân đất nước.

C. xu hướng tư sản chiếm ưu thế tuyệt đối.

D. tồn tại song song hai xu hướng tư sản và vô sản.

Câu 16. Chiến thắng Mát-xcơ-va (tháng 12/1941) của Hồng quân Liên Xô đã

A. buộc Đức phải kí hiệp ước đầu hàng không điều kiện.

B. quét sạch quân xâm lược Đức ra khỏi lãnh thổ Liên Xô.

C. tạo nên bước ngoặt trong cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945).

D. làm phá sản chiến lược "chiến tranh chớp nhoáng" của Đức.

Câu 17. Trước khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ (tháng 9 - 1939), các nước đế quốc Anh, Pháp, thực hiện chính sách nhượng bộ phát xít nhằm

A. đây chiến tranh về phía Liên Xô.

B. chuẩn bị cho việc thành lập phe Đồng minh.

C. khuyến khích Nhật gây chiến tranh ở châu Á.

D. ngăn chặn Đức tấn công Ba Lan.

Câu 18. Nhân tố khách quan nào tác động đến sự bùng nổ của phong trào Ngũ tứ ở Trung Quốc (1919)?

A. Sự ra đời của Quốc tế Cộng sản (1919).

B. Thắng lợi của cách mạng tháng Hai ở Nga (1917).

C. Thắng lợi của cách mạng tháng Mười ở Nga (1917).

D. Sự bùng nổ của cao trào cách mạng ở các nước tư bản châu Âu (1918).

Câu 19. Xu hướng cách mạng mới xuất hiện trong phong trào đấu tranh giành độc lập ở Đông Nam Á từ những năm 20 của thế kỉ XX?

A. Xu hướng tư sản.

B. Xu hướng vô sản.

C. Xu hướng cải cách.

D. Xu hướng bạo động.

Câu 20. Tư tưởng đấu tranh hòa bình, bất bạo động của M.Gan-đi được các tầng lớp nhân dân Ấn Độ hưởng ứng vì

A. nhân dân Ấn Độ sợ bị tổn thất hi sinh.

B. dễ dàng được thực hiện ở mọi lúc, mọi nơi.

C. phù hợp với đặc điểm dân tộc và tôn giáo của Ấn Độ.

D. nhân dân Ấn Độ không có kinh nghiệm đấu tranh vũ trang.

Câu 21. Yếu tố khách quan nào có tác động đến phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc của nhân dân các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918)?

A. Trật tự thế giới mới (hệ thống Vécxai – Oasinhtơn) được thiết lập.

B. Chính sách khai thác và bóc lột thuộc địa của thực dân phương Tây.

C. Sự bùng nổ của cao trào cách mạng ở các nước tư bản châu Âu.

D. Cách mạng tháng Mười Nga thành công và cao trào cách mạng thế giới lên cao.

Câu 22. Sự kiện nào đánh dấu Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc trên phạm vi toàn thế giới?

A. Đức kí văn bản đầu hàng quân Đồng minh không điều kiện.

B. Chiến thắng Béc-lin của Hồng quân Liên Xô.

C. Nhật Bản đầu hàng quân Đồng minh không điều kiện.

D. Mĩ ném bom nguyên tử xuống hai thành phố Hirosima và Nagassaki của Nhật Bản.

Câu 23. Phong trào nào đánh dấu bước phát triển của cách mạng Trung Quốc từ cách mạng dân chủ tư sản kiểu cũ sang cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới?

A. Phong trào Ngũ tứ.

B. Phong trào Thái bình Thiên quốc.

C. Phong trào Nghĩa hòa đoàn.

D. Phong trào Duy tân Mậu Tuất.

Câu 24. Năm 1942, khối Đồng minh chống phát xít được thành lập nhằm mục đích?

A. Tập hợp các lực lượng dân chủ tiến bộ trên toàn thế giới để tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

B. Tập hợp các lực lượng dân chủ tiến bộ ở Đức, Italia, Nhật Bản để tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

C. Tập hợp lực lượng dân chủ tiến bộ ở các nước đế quốc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít.

D. Đoàn kết, tập hợp giai cấp công nhân trên toàn thế giới đấu tranh tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

Câu 25. Chiến tranh Thái Bình Dương bùng nổ sau sự kiện nào?

A. Nhật Bản tấn công hạm đội Mĩ tại Trân Châu Cảng (tháng 12/1941).

B. Nhật Bản đem quân xâm lược các nước Đông Dương (tháng 9/1940).

C. Mĩ ném bom nguyên tử xuống hai thành phố Hi-rô-si-ma và Na-ga-sa-ki (tháng 8/1945).

D. Liên Xô tấn công đội quân Quan Đông của Nhật Bản đóng tại Mãn Châu (tháng 8/1945).

Câu 26. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) là gì?

A. Quy luật phát triển không đồng đều của chủ nghĩa tư bản.

B. Các thể lực phát xít lên cầm quyền ở một số nước Âu - Mĩ.

C. Mâu thuẫn gay gắt giữa phe Đồng minh với phe phát xít.

D. Chính sách theo "chủ nghĩa biệt lập" của Mĩ và Anh.

Câu 27. Trong nửa đầu thập niên 30 thế kỉ XX, sự kiện đánh dấu phong trào cách mạng Lào và Campuchia chuyển sang một thời kì mới là

A. Đảng Cộng sản Đông Dương ra đời.

B. Đảng Nhân dân Cách mạng Lào thành lập.

C. Đảng Nhân dân Cách mạng Campuchia thành lập.

D. Chính quyền Xô viết được thành lập ở Nghệ An, Hà Tĩnh (Việt Nam).

Câu 28. Ý nào không phản ánh đúng nguyên nhân khiến Nhật Bản chấp nhận đầu hàng quân Đồng minh không điều kiện (ngày 15/8/1945)?

A. Thất bại của phát xít Đức, Italia khiến quân phiệt Nhật Bản mất chỗ dựa.

B. Phong trào đấu tranh đòi chấm dứt chiến tranh của nhân dân Nhật Bản dâng cao.

C. Liên Xô ném bom nguyên tử xuống hai thành phố Hirosima và Nagasaki của Nhật Bản.

D. Phong trào đấu tranh chống Nhật của nhân dân các nước thuộc địa diễn ra mạnh mẽ.

Câu 29. Biện pháp đấu tranh nào không phù hợp với chủ trương của Đảng Quốc đại và M.Gan-đi?

A. Biểu tình hòa bình.

B. Khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.

C. Không nộp thuế, tẩy chay hàng hóa Anh.

D. Bãi công ở các nhà máy, công sở, bãi khóa ở các trường học.

Câu 30. Ý nào không phản ánh đúng thái độ của Liên Xô trước hành động chạy đua vũ trang, gây chiến tranh xâm lược của các nước phát xít?

A. Coi chủ nghĩa phát xít là kẻ thù nguy hiểm nhất cần tiêu diệt.

B. Kêu gọi sự hợp tác giữa các nước Anh, Pháp, Mĩ để chống phát xít và nguy cơ chiến tranh.

C. Ủng hộ cuộc đấu tranh chống xâm lược của Etiôpia, Cộng hòa Tây Ban Nha và Trung Quốc.

D. Thỏa hiệp, nhượng bộ các nước phát xít, đẩy mũi nhọn chiến tranh về phía Anh, Mĩ, Pháp.

Câu 31. Nét mới trong phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Ấn Độ trong những năm 1918 - 1929 là

A. hình thức đấu tranh phong phú quyết liệt.

B. tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.

C. Đảng Cộng sản Ấn Độ lãnh đạo giai cấp công nhân bước lên vũ đài chính trị.

D. giai cấp tư sản Ấn Độ thông qua Đảng Quốc đại nắm độc quyền lãnh đạo phong trào.

Câu 32. Ý nào không phản ánh đúng nguyên nhân dẫn đến sự thất bại trong phong trào chống Pháp của nhân dân Lào và Campuchia từ năm 1918 đến năm 1929 là gì?

A. Chưa có một tổ chức, lực lượng lãnh đạo đủ khả năng để đưa phong trào đi lên.

B. Các cuộc đấu tranh diễn ra lẻ tẻ, tự phát.

C. Không nhận được sự ủng hộ của quần chúng nhân dân.

D. Tương quan lực lượng quá chênh lệch, không có lợi cho nhân dân Lào, Campuchia.

Câu 33. Ý nào không phản ánh đúng ý nghĩa của phong trào Ngũ tứ (1919) đối với cách mạng Trung Quốc?

A. Mở đầu cao trào chống đế quốc và phong kiến ở Trung Quốc.

B. Giai cấp tư sản bước lên vũ đài chính trị, trở thành một lực lượng cách mạng độc lập.

C. Đánh dấu bước chuyển biến lớn của cách mạng Trung Quốc.

D. Tạo điều kiện cho việc truyền bá sâu rộng chủ nghĩa Mác – Lênin vào Trung Quốc.

Câu 34. Mục tiêu lớn nhất của cách mạng ở các nước Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) là

A. độc lập dân tộc.

B. cải cách dân chủ.

C. công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

D. bình quân địa quyền.

Câu 35. Nét mới trong phong trào độc lập dân tộc ở Đông Nam Á giữa hai cuộc Chiến tranh thế giới là gì?

A. Mâu thuẫn giữa nhân dân các nước Đông Nam Á với chính quyền thực dân xâm lược.

B. Giai cấp tư sản bước lên vũ đài chính trị, trở thành một lực lượng cách mạng độc lập.

C. Giai cấp vô sản ra đời, tham gia lãnh đạo cách mạng.

D. Xuất hiện các lực lượng xã hội mới: giai cấp tư sản, giai cấp vô sản, tầng lớp tiểu tư sản.

Câu 36. Nội dung nào dưới đây phản ánh không đúng về Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945)?

A. Chiến tranh kết thúc dẫn đến thay đổi căn bản tình hình thế giới.

B. Liên Xô giữ vai trò đặc biệt quan trọng đối với việc tiêu diệt phát xít.

C. Chiến tranh kết thúc mở ra thời kì phát triển mới của lịch sử thế giới.

D. Mĩ giữ vai trò lãnh đạo phe Đồng minh từ khi chiến tranh bùng nổ.

Câu 37. So với cách mạng Tân Hợi, mục tiêu đấu tranh của phong trào Ngũ tứ có điểm gì khác biệt?

A. Đánh đổ Mãn Thanh, khôi phục Trung Hoa.

B. Đánh đổ Mãn Thanh, thành lập Dân quốc.

C. Chống đế quốc xâm lược, chống phong kiến đầu hàng.

D. Đánh đổ chính quyền Mãn Thanh, giành ruộc đất cho dân cày.

Câu 38. Đánh giá nào đúng về mối quan hệ giữa cách mạng ba nước Đông Dương trong những năm 1930 – 1939?

A. Đoàn kết, gắn bó dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng Cộng sản Đông Dương.

B. Đấu tranh nhằm mục đích lật đổ chế độ phong kiến, giành ruộng đất cho dân cày.

C. Đấu tranh cách mạng riêng lẻ không có sự phối hợp chiến đấu.

D. Đấu tranh quyết liệt song thất bại do không nhận được sự ủng hộ của nhân dân.

Câu 39. So với cách mạng Tân Hợi (1911), tính chất của phong trào Ngũ tứ (1919) có điểm gì khác biệt?

A. Là cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

B. Là cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

C. Là cuộc cách mạng dân chủ tư sản kiểu cũ.

D. Là cuộc cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.

Câu 40. Điểm tương đồng về nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự bùng nổ của hai cuộc chiến tranh thế giới là gì?

A. Tư tưởng thù ghét chủ nghĩa cộng sản của các nước Mĩ, Anh, Pháp.

B. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thị trường, thuộc địa.

C. Mâu thuẫn giữa nhân dân các nước thuộc địa với các nước đế quốc, thực dân.

D. Lực lượng phát xít thắng thế và lên cầm quyền ở một số nước Âu – Mĩ.

Đáp án đề thi giữa kì 2 môn Sử lớp 11 năm 2022 (Đề số 2)

1 – A	2 – B	3 – D	4 – D	5 –A	6 – A	7 – B	8 – D	9 – B	10 –B
11 – C	12 –A	13 – C	14 – A	15 –D	16 – D	17 – A	18 – C	19 – B	20 – C
21 – D	22 – C	23 – A	24 – A	25 – A	26 – A	27 – A	28 – C	29 – B	30 – D
31 – C	32 – C	33 – B	34 – A	35 – C	36 – D	37 – C	38 – A	39 – D	40 – B